

Số 03/2023/QĐST-DS

Khoái Châu, ngày 07 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v tuyên bố một người đã chết)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Thế P

Thư ký phiên họp: Ông Lê trung K1 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên họp: Bà Lê Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người đã chết*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2023 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số: 01/2023/TB-TA ngày 05/4/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1/ Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958

Địa chỉ: Bản Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh B.

(vắng mặt tại phiên họp).

2/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1953 (*người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết*)

Nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ2, xã B1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1960

Trú tại: thôn Đ2, xã B1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

(vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 04 tháng 11 năm 2022 và trong quá trình tố tụng, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị S trình bày:

Bố bà là cụ Nguyễn Đình T1, chết năm 1988; mẹ bà là cụ Đỗ Thị Đ3, chết năm 2016. Bố mẹ bà sinh được 04 người con gồm: bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1953, nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ2, xã B1, huyện K, tỉnh Hưng Yên (trước khi bỏ đi, bà D không có chồng con); bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958; hộ khẩu thường trú, trú tại Bản Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh B; bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1960, hộ khẩu thường trú và trú tại: thôn Đ2, xã B1, huyện K, tỉnh Hưng Yên và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968, chết năm 1986 (trước khi chết, bà Thu không có chồng, con).

Năm 1977, bà Nguyễn Thị D đã bỏ nhà đi đâu không nói gì cho người nhà biết và cũng không khai báo tạm vắng hoặc chuyển khẩu tại chính quyền địa phương xã B1. Sau khi bà D bỏ đi, gia đình bà đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không biết bà D ở đâu và cũng không có tin tức gì của bà D. Năm 2020, bà đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K tuyên bố bà D mất tích. Ngày 15/12/2020, Tòa án nhân dân huyện K đã ra quyết định tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất tích. Sau khi có quyết định tuyên bố bà D mất tích, bà đã làm thủ tục phân chia tài sản là quyền sử dụng đất của bố mẹ bà để lại nhưng vẫn phòng đăng ký đất đai yêu cầu bà phải làm thủ tục tuyên bố bà D đã chết mới đủ điều kiện. Do vậy, bà Sàng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện K tuyên bố bà Nguyễn Thị D đã chết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị D đã biệt tích từ năm 1977 đến nay, đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà D còn sống hay đã chết nên đề nghị Tòa án căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự tuyên bố bà Nguyễn Thị D là người đã chết.

- Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị Sàng là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự có trong hồ sơ và ý kiến đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện K nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Người có quyền lợi liên quan, bị yêu cầu tuyên bố là đã chết bà Nguyễn Thị D có nơi cư trú cuối cùng tại thôn Đ2, xã B1, huyện K, tỉnh Hưng Yên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị D đã bỏ đi biệt tích khỏi nơi cư trú cuối cùng là thôn Đ2, xã B1, huyện K, tỉnh Hưng Yên từ năm 1977. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị D theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự; quá thời hạn thông báo của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức xác thực là bà Nguyễn Thị D còn sống hay đã chết. Bà Nguyễn Thị D đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị S về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị D đã chết là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về thời điểm chết của bà Nguyễn Thị D: Theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị S và kết hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ việc thì chỉ xác định được thời điểm bà D bỏ đi từ năm 1977, không rõ ngày tháng cụ thể. Do đó, thời hạn 05 năm liền biệt tích của bà Nguyễn Thị D được xác định từ ngày 31/12/1977; ngày chết của bà D được xác định là ngày 01/01/1984 theo quy định tại khoản 1 Điều 68 và khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc bà Nguyễn Thị D bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị D đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của bà D được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Nguyễn Thị D được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị S là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm b khoản 2 Điều 39; các điều 370, 372, 391, khoản 1 và 2 Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự; điểm d, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị S: Tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1953 (nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ2, xã B1, huyện K, tỉnh Hưng Yên) là người đã chết. Thời điểm chết của bà Nguyễn Thị D được xác định là ngày 01/01/1984.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị S là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí Tòa án. Trả lại bà Nguyễn Thị S 300.000đ (bằng chữ: ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo Biên lai số: AA/2021/0007999 ngày 07/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi liên quan bị yêu cầu tuyên bố là đã chết vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- VKSND huyện Khoái Châu;
- *Đương sự;*
- UBND xã B1;
- Chi cục THADS huyện K;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Phạm Thế P